

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ		
Mã học phần:	243 71LAWS40433	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	243 71LAWS40433 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:		75 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có Sinh viên chỉ được sử dụng tài liệu giấy	☐ Không	

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: Nhận định sau đúng hay sai? Giải thích tại sao. Nêu cơ sở pháp lý. (4 điểm)

- a) Tạm giam không áp dụng đối với bị can dưới 16 tuổi.
b) Chỉ có kiểm sát viên thực hành quyền công tố mới có quyền trình bày lời buộc tội tại phiên tòa.
c) Cơ quan Hải quan có quyền khởi tố vụ án hình sự đối với tất cả tội phạm xảy ra trên địa bàn do mình quản lý.
d) Người bị kết án bắt buộc phải tham gia phiên tòa giám đốc thẩm.

Câu hỏi 2: Bài tập tình huống (6 điểm)

A (15 tuổi) bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi giết người, cướp tài sản tại một con hẻm nhỏ thuộc phường X, quận Y, thành phố Z. Qua công tác khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra thu được một thanh inox dính máu. Kết luận giám định cho thấy dấu vân tay trên thanh inox là của A, vết máu là của nạn nhân B. Nạn nhân chết do bị thanh sắt đập vào đầu dẫn tới chấn thương sọ não.

- a) Cơ quan điều tra có thể áp dụng biện pháp tạm giam đối với A được không? CSPL? (2 điểm)
b) Xác định thẩm quyền điều tra đối với vụ án này? (Phân tích thẩm quyền theo đối tượng, vụ việc và lãnh thổ) (2 điểm)
c) Xác định các hoạt động điều tra mà cơ quan điều tra đã thực hiện để thu thập chứng cứ (dựa vào các thông tin trong tình huống trên) (1 điểm)
d) Cơ quan điều tra xác minh được A không còn bố mẹ hoặc người thân thích và không có khả năng tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa. Hỏi cơ quan điều tra sẽ giải quyết như thế nào trong trường hợp này? (1 điểm)

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		4.0	

Nội dung a.	- Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL: khoản 2 Điều 419 BLTTHS; khoản 2 Điều 12 BLHS (0.25 điểm) - Bị can là người dưới 16 tuổi vẫn có thể bị tạm giam nếu phạm vào loại tội rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng có tội danh được liệt kê tại khoản 2 Điều 12 BLHS và có căn cứ quy định tại các điều 110, 111,...BLTTHS (0.5 điểm)	1.0	
Nội dung b.	- Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL : Khoản 3 Điều 62 (0.25 điểm) - Trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại thì bị hại hoặc người đại diện của họ cũng có quyền trình bày lời buộc tội tại phiên tòa (0.5 điểm)	1.0	
Nội dung c.	- Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL: Khoản 2 Điều 153 BLTTHS ; khoản 1 Điều 33 Luật TCCQĐTHS (0.25 điểm) - Cơ quan hải quan chỉ có thẩm quyền khởi tố VAHS đối với tội phạm buôn lậu; vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới ; sản xuất, buôn bán hàng cấm	1.0	
Nội dung d.	- Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL: khoản 2 Điều 383 (0.25 điểm) - Trường hợp xét thấy cần thiết hoặc có căn cứ sửa một phần bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, Tòa án mới phải triệu tập người bị kết án. Nếu họ vắng mặt thì phiên tòa giám đốc thẩm vẫn được tiến hành. (0.5 điểm)	1.0	
Câu 2		6.0	
Nội dung a	- Có thể áp dụng biện pháp tạm giam với A (0.5 điểm) - A (15 tuổi) có hành vi giết người, cướp tài sản nên phạm tội thỏa mãn khoản 2 Điều 12 BLHS (0.5 điểm) - Tội giết người và tội cướp tài sản là tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng nên có thể tạm giam đối với A (0.5 điểm)	2.0	

	- CSPL: khoản 2 Điều 419; K1. Điều 119 BLTTHS; khoản 2 Điều 12 BLHS (0.5 điểm)		
Nội dung b	- Thẩm quyền theo đối tượng: cơ quan điều tra của CAND + giải thích (0.5 điểm) - Thẩm quyền theo vụ việc: CQĐT cấp tỉnh + giải thích (0.5 điểm) - Thẩm quyền theo lãnh thổ: CQĐT tỉnh Z + giải thích (0.5 điểm) - CSPL: khoản 1,4,5 Điều 163 BLTTHS (0.5 điểm)	2.0	
Nội dung c	- Hoạt động khám nghiệm hiện trường và trưng cầu giám định (0.75 điểm) - CSPL : điều 201 và 205 BLTTHS (0.25 điểm)	1.0	
Nội dung b.	- CQĐT chỉ định người bảo chữa bắt buộc cho A (0.5 điểm) - CSPL: điểm b khoản 1 điều 76 và khoản 3 Điều 422 BLTTHS (0.5 điểm)	1.0	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề



TS. Nguyễn Tất Thành

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

Giảng viên ra đề



ThS. Trần Thị Mỹ Duyên